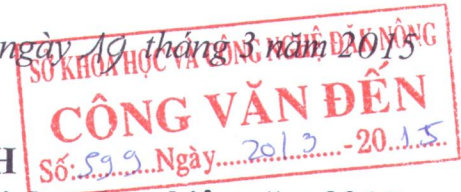


**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 375 /QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày 19 tháng 3 năm 2015



QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch hỗ trợ và đổi thoại doanh nghiệp năm 2015

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị quyết số 19/NQ-CP ngày 18/3/2014 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia;

Xét đề nghị Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Kế hoạch hỗ trợ và đổi thoại doanh nghiệp năm 2015 với các nội dung cụ thể như sau:

1. Mục tiêu

- Nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí và tầm quan trọng của cộng đồng doanh nghiệp trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, qua đó đề ra các cơ chế chính sách, các chương trình cụ thể, có hiệu quả để hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai một cách đồng bộ các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp, đồng thời nắm bắt và giải quyết kịp thời, có hiệu quả những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp và nhà đầu tư.

2. Nội dung

- Chương trình hành động trợ giúp và phát triển năm 2015 (theo Phụ lục 01 đính kèm).

- Kế hoạch đổi thoại định kỳ theo quý năm 2015 (theo Phụ lục 02 đính kèm).

Điều 2. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, các tổ chức chính trị - xã hội, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Hội Doanh nhân trẻ tỉnh tổ chức triển khai và giám sát thực hiện Điều 1, Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Các phòng chuyên môn;
- Lưu: VT, KHTH (NB).

44



Lê Diễn

PHỤ LỤC 01

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG TRỢ GIÚP PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP TỈNH ĐẮK NÔNG NĂM 2015

(Ban hành kèm theo Quyết định số 375/QĐ-UBND, ngày 13/3/2015 của UBND tỉnh Đắk Nông)

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian bắt đầu	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
I	Tiếp tục cải cách thủ tục hành chính nhằm tạo môi trường đầu tư kinh doanh bình đẳng, minh bạch, thông thoáng cho doanh nghiệp						
1	Rà soát, tổng hợp và công khai quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng và các quy hoạch phát triển kinh tế ngành của Tỉnh.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và UBND các huyện, thị xã	- 100% các quy hoạch, kế hoạch được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, trang thông tin điện tử của Sở Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị.	Tháng 4	Tháng 5	
2	Công khai thủ tục hành chính trên toàn tỉnh.	Sở Tư pháp	Sở Nội vụ và các cơ quan có liên quan	- 100% thủ tục hành chính được rà soát và công khai trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và các Trang thông tin của các Sở, ngành và UBND các huyện, thị xã.	Tháng 3	Tháng 5	Cập nhật, bổ sung, điều chỉnh liên tục thực hiện
3	Rà soát, điều chỉnh quy định về quy trình về cấp chủ trương đầu tư, giấy chứng nhận đầu tư	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện, thị xã	- UBND tỉnh ban hành quyết định quy định về trách nhiệm cụ thể của các đơn vị có liên quan trong việc chấp thuận chủ trương đầu tư và giấy chứng nhận đầu tư cho nhà đầu tư. - Thời gian giải quyết được rút ngắn ít nhất 20% so với quy định của Trung ương.	Tháng 3	Tháng 5	Hàng năm
4	Rà soát thủ tục thuế đất, tiếp cận đất đai, đánh giá tác động môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường	UBND các huyện, thị xã	- UBND tỉnh ban hành quyết định quy định về trách nhiệm cụ thể của các đơn vị có liên quan trong việc chấp thuận chủ trương đầu tư và giấy chứng nhận đầu tư cho nhà đầu tư. - Thời gian giải quyết được rút ngắn ít nhất 20% so với quy định của Trung ương.	Tháng 3	Tháng 5	

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian bắt đầu	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
5	Hoàn chỉnh hồ sơ cấp tín dụng theo hướng đơn giản, dễ hiểu, để thực hiện	Ngân hàng Nhà nước tỉnh	Các Ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh	- Danh mục thành phần hồ sơ, thời gian thẩm định vay vốn được rà soát, điều chỉnh theo hướng đơn giản, dễ thực hiện và niêm yết công khai trên Cổng thông tin điện tử tỉnh và trang thông tin điện tử các đơn vị.	Tháng 3	Tháng 4	Liên tục thực hiện
6	Thành lập Đoàn kiểm tra để đánh giá việc thực hiện Quyết định 1484/QĐ-UBND, ngày 19/9/2013 về ban hành danh mục các thủ tục hành chính đưa vào theo dõi, kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện trên địa bàn tỉnh	Sở Nội vụ	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Công thương và UBND các huyện thị xã.	Đoàn kiểm tra sẽ báo cáo đánh giá việc giải quyết các thủ tục hành chính theo danh mục của Quyết định tại các đơn vị (Số hồ sơ tiếp nhận, số lượng giải quyết đúng hạn, quá hạn, nguyên nhân quá hạn (nếu có); Đề xuất, kiến nghị các giải pháp để thực hiện trong thời gian tới.	Tháng 4	Tháng 5	
7	Thành lập Tổ công tác hỗ trợ doanh nghiệp và nhà đầu tư trong thực hiện thủ tục hành chính và đầu mối tổng hợp, đề xuất các giải pháp giải quyết các khó khăn vướng mắc của doanh nghiệp.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Nội vụ, Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Công thương, Cục Thuế tỉnh và UBND các huyện thị xã.	UBND tỉnh quyết định thành lập Tổ công tác với chức năng và nhiệm vụ rõ ràng, đủ thẩm quyền để hỗ trợ doanh nghiệp nhà đầu tư trong thực hiện thủ tục hành chính, đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp và nhà đầu tư; Đôn đốc doanh nghiệp và nhà đầu tư thực hiện đúng cam kết của mình	Tháng 4	Tháng 5	
II	Hỗ trợ mặt bằng phục vụ sản xuất, kinh doanh						

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian bắt đầu	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
1	Tham mưu UBND tỉnh phê duyệt danh mục các dự án cần thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh năm 2015; qua đó tạo quỹ đất sạch để triển khai các dự án trọng điểm phát triển kinh tế - xã hội, đồng thời tạo điều kiện để doanh nghiệp thuê đất để làm cơ sở và mở rộng sản xuất kinh doanh.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Kế hoạch và Đầu tư và UBND các huyện, thị xã	Quyết định của UBND tỉnh	Tháng 3	Tháng 6	
2	Tiếp tục tổng hợp nhu cầu sử dụng mặt bằng của doanh nghiệp trong Khu công nghiệp, các Cụm công nghiệp.	Ban quản lý Khu công nghiệp tỉnh	Sở Kế hoạch và Đầu tư và các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã	Báo cáo UBND tỉnh nhu cầu tổng diện tích mà doanh nghiệp cần sử dụng làm mặt bằng để phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh.	Tháng 3	Tháng 5	
3	Rà soát quỹ đất trong Khu công nghiệp, các Cụm công nghiệp để cho các doanh nghiệp thuê phục vụ sản xuất, kinh doanh và mở rộng dự án trong thời gian đến	Ban quản lý Khu công nghiệp tỉnh	Sở Kế hoạch và Đầu tư và các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã	- Báo cáo UBND tỉnh diện tích đất chưa sử dụng trong Khu công nghiệp và các Cụm công nghiệp. - Công khai diện tích đất chưa sử dụng, đơn giá thuê đất, thủ tục thuê đất để các doanh nghiệp biết.	Tháng 3	Tháng 6	
4	Rà soát quỹ đất ngoài khu công nghiệp để đáp ứng mặt bằng cho doanh nghiệp có nhu cầu sử dụng đất thuê đất để làm cơ sở và mở rộng sản xuất kinh doanh.	Sở Tài nguyên và Môi trường	UBND các huyện, thị xã	Báo cáo UBND tỉnh tổng diện tích quỹ đất sạch và thông báo rộng rãi để doanh nghiệp biết.			
II	Hỗ trợ về tài chính, tín dụng						

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian bắt đầu	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
1	Nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh thành lập Quỹ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa theo Quyết định số 601/QĐ-TTg ngày 17/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ.	Sở Tài chính	Sở Nội vụ; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Các cơ quan có liên quan, Hiệp hội doanh nghiệp.	Quỹ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa được thành lập và đi vào hoạt động từ năm 2016 nhằm tài trợ các chương trình giúp nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp; hỗ trợ hoạt động đổi mới phát triển sản phẩm có tính cạnh tranh cao và thân thiện với môi trường; đổi mới trang thiết bị kỹ thuật; phát triển công nghiệp hỗ trợ; nâng cao năng lực quản trị.	Tháng 6	Tháng 10	
2	Nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh thành lập Quỹ bảo lãnh tín dụng cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa theo Quyết định 58/2013/QĐ-TTg, ngày 15/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ.	Sở Tài chính	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Hiệp hội doanh nghiệp và các cơ quan có liên quan.	Quỹ bảo lãnh tín dụng doanh nghiệp nhỏ và vừa được thành lập và đi vào hoạt động từ năm 2016 để cấp bảo lãnh tín dụng (bảo lãnh vốn vay cho các doanh nghiệp).	Tháng 6	Tháng 10	
3	Thống kê và công khai các gói sản phẩm tín dụng đang thực hiện và dự kiến triển khai thực thời gian tới đến các doanh nghiệp qua các hình thức truyền.	Ngân hàng Nhà nước tỉnh	Cổng thông tin điện tử tỉnh, Báo Đắk Nông, Sở Kế hoạch và Đầu tư	Danh sách các gói tín dụng đang thực hiện và dự kiến triển khai được tổng hợp và công khai trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Báo Đắk Nông và trang thông tin của đơn vị.	Tháng 3	Tháng 4	Liên tục thực hiện
4	Tổ chức, phối hợp tổ chức đối thoại Ngân hàng - doanh nghiệp về các vấn đề: Tiếp cận nguồn vốn, thủ tục vay vốn, hỗ trợ lãi suất, cơ cấu nợ (gia hạn nợ, điều chỉnh kỳ hạn trả nợ)...;	Ngân hàng Nhà nước tỉnh	Ngân hàng thương mại	- Định kỳ 6 tháng/01 lần; - Mỗi hội nghị lựa chọn từ 3-5 doanh nghiệp để ký kết hợp đồng vay vốn với các ngân hàng thương mại.	Tháng 5	Tháng 11	Tổ chức vào tháng 5 và tháng 11

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian bắt đầu	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
III	Hỗ trợ đổi mới công nghệ và áp dụng công nghệ mới trong các doanh nghiệp						
1	Khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư đổi mới công nghệ, đổi mới thiết bị kỹ thuật theo chiến lược phát triển và mở rộng sản xuất đối với các sản phẩm xuất khẩu, sản phẩm công nghiệp hỗ trợ...	Sở Khoa học và Công nghệ.	Hiệp hội Doanh nghiệp; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Các cơ quan có liên quan; UBND các huyện, thị xã	Số lượng: Khoảng 10 doanh nghiệp			Năm 2015
2	Hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận Quỹ phát triển khoa học công nghệ quốc gia	Sở Khoa học và Công nghệ	Hiệp hội Doanh nghiệp; Các cơ quan có liên quan; UBND các huyện, thị xã.	Số lượng: khoảng 10 doanh nghiệp			Năm 2015
IV	Phát triển nguồn nhân lực cho các DNNVV, tập trung vào nâng cao năng lực quản trị cho các DNNVV.						
1	Đào tạo quản trị doanh nghiệp, các quy định của pháp luật về lao động cho các cán bộ quản lý doanh nghiệp	Sở Sở Kế hoạch và Đầu tư (Trung tâm Xúc tiến đầu tư)	Sở Lao động Thương binh và Xã hội; Hiệp hội Doanh nghiệp và Hội doanh nghiệp trẻ	Tổ chức 02 lớp, khoảng 200 học viên	Tháng 6	Tháng 8	
2	Tập huấn Xúc tiến thương mại dành cho doanh nghiệp, hợp tác xã	Sở Công thương	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Ngoại vụ, UBND các huyện, thị xã và các doanh nghiệp.	Tổ chức 01 lớp, 50-100 học viên	Tháng 6	Tháng 7	
3	Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, đào tạo nghề cho các doanh nghiệp trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tổ chức 02 lớp, khoảng 200 học viên	Tháng 5	Tháng 7	
V	Hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận thị trường, mở rộng sản xuất kinh doanh						
1	Tổ chức các chương trình kết nối giao thương, tìm kiếm khách hàng cho các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh	Sở Công thương	Trung tâm Xúc tiến đầu tư (Sở Kế hoạch và Đầu tư)	Ít nhất 3 lần/năm	Tháng 4	Tháng 12	

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian bắt đầu	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
2	Tổ chức Đoàn tham dự hội chợ triển lãm trong và ngoài nước để giúp các doanh nghiệp quảng bá, giới thiệu sản phẩm, tìm kiếm khách hàng, mở rộng thị trường tiêu thụ, liên doanh liên kết và hợp tác đầu tư phát triển.	Sở Công thương	Trung tâm Xúc tiến đầu tư (Sở Kế hoạch và Đầu tư)	Ít nhất 2 đoàn/năm	Tháng 4	Tháng 12	
3	Chương trình đưa hàng Việt về nông thôn, vùng biên giới	Sở Công thương	UBND các huyện, thị xã	Tổ chức 2 đợt	Tháng 5	Tháng 12	
4	Tiếp tục triển khai Đề án phát triển xuất khẩu hàng chủ lực tỉnh Đắk Nông năm 2012-2015, định hướng đến năm 2020.	Sở Công thương	Các Sở, Ngành và UBND các huyện, thị xã	Tăng kim ngạch xuất khẩu hàng chủ lực năm 2015 so với năm 2014	Tháng 3	Tháng 12	
5	Hội chợ Công nghiệp và thương mại Tây Nguyên	Sở Công thương	Các Sở, ngành và UBND các huyện, thị xã, các doanh nghiệp	Tổ chức 01 hội chợ, trên 300 gian hàng	Tháng 9	Tháng 11	

PHỤ LỤC 02

KẾ HOẠCH ĐỐI THOẠI DOANH NGHIỆP ĐỊNH KỲ THEO QUÝ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 375/QĐ-UBND, ngày 13/2015 của UBND tỉnh Đắk Nông)

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian bắt đầu	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
I	HỘI NGHỊ ĐỐI THOẠI VỚI DOANH NGHIỆP QUÝ II						
1	Trả lời các ý kiến, kiến nghị của doanh nghiệp tại lần đối thoại ở Quý I và các nhiệm vụ khác do UBND tỉnh giao.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện thị xã; Ngân hàng nhà nước tỉnh, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, Hội doanh nghiệp trẻ tỉnh, Trung tâm Xúc tiến đầu tư và các đơn vị có liên quan	Văn bản trả lời ý kiến, kiến nghị doanh nghiệp của UBND tỉnh.	01/04/2015	20/04/2015	
2	Tổng hợp, báo cáo kết quả xử lý những khó khăn vướng mắc của doanh nghiệp trong lần đối thoại Quý I	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện thị xã; Ngân hàng nhà nước tỉnh, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, Hội doanh nghiệp trẻ tỉnh, Trung tâm Xúc tiến đầu tư và các đơn vị có liên quan.	Danh mục ý kiến, kiến nghị của doanh nghiệp đã xử lý, chưa được giải quyết; nguyên nhân chưa xử lý.	20/04/2015	10/06/2015	
3	Tổ chức lấy ý kiến và kiến nghị của doanh nghiệp trong quý, cũng như việc trả lời doanh nghiệp.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện thị xã; Ngân hàng nhà nước tỉnh, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, Hội doanh nghiệp trẻ tỉnh, Trung tâm Xúc tiến đầu tư và các đơn vị có liên quan.	Danh mục ý kiến, kiến nghị của doanh nghiệp cần phải trả lời; nội dung trả lời từng ý kiến.	01/04/2015	10/06/2015	



STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian bắt đầu	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
4	Báo cáo kết quả rà soát quỹ đất ngoài khu công nghiệp để đáp ứng mặt bằng cho doanh nghiệp có nhu cầu sử dụng đất cho sản xuất, kinh doanh.	Sở Tài nguyên và Môi trường	UBND các huyện, thị xã	Báo cáo UBND tỉnh tổng diện tích quỹ đất sạch và thông báo rộng rãi để doanh nghiệp biết.	01/04/2015	10/06/2015	
5	Tổng hợp nhu cầu sử dụng mặt bằng của doanh nghiệp, rà soát quỹ đất trong khu, cụm công nghiệp	Ban quản lý Khu công nghiệp tỉnh	Các cụm công nghiệp	- Tổng diện tích quỹ đất trong khu, các cụm công nghiệp và tổng nhu cầu của doanh nghiệp. - Công khai diện tích đất chưa sử dụng, đơn giá thuê đất, thủ tục thuê đất tại thời điểm đề các doanh nghiệp biết.	01/04/2015	15/06/2015	
6	Trình UBND tỉnh kế hoạch tổ chức Hội nghị đối thoại doanh nghiệp Quý II.	Sở Kế hoạch và Đầu tư		Nội dung, địa điểm, số lượng đại biểu, tham dự		20/06/2015	
7	UBND tỉnh tổ chức Hội nghị đối thoại doanh nghiệp Quý II.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện thị xã; Ngân hàng nhà nước tỉnh, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, Hội doanh nghiệp trẻ tỉnh, Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Doanh nghiệp, nhà đầu tư			25/06/2015	

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian bắt đầu	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
HỘI NGHỊ ĐỐI THOẠI VỚI DOANH NGHIỆP QUÝ III							
1	Trả lời các ý kiến, kiến nghị của doanh nghiệp tại lần đối thoại ở Quý II và các nhiệm vụ khác do UBND tỉnh giao.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện thị xã; Ngân hàng nhà nước tỉnh, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, Hội doanh nghiệp trẻ tỉnh, Trung tâm Xúc tiến đầu tư và các đơn vị có liên quan	Văn bản trả lời ý kiến, kiến nghị doanh nghiệp của UBND tỉnh.	01/07/2015	10/09/2015	
2	Tổng hợp, báo cáo kết quả xử lý những khó khăn vướng mắc của doanh nghiệp trong lần đối thoại Quý II.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện thị xã; Ngân hàng nhà nước tỉnh, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, Hội doanh nghiệp trẻ tỉnh, Trung tâm Xúc tiến đầu tư và các đơn vị có liên quan.	Danh mục ý kiến, kiến nghị của doanh nghiệp đã xử lý, chưa được giải quyết; nguyên nhân chưa xử lý.	20/07/2015	10/09/2015	
3	Tổ chức lấy ý kiến và kiến nghị của doanh nghiệp trong quý, cũng như việc trả lời doanh nghiệp.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện thị xã; Ngân hàng nhà nước tỉnh, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, Hội doanh nghiệp trẻ tỉnh, Trung tâm Xúc tiến đầu tư và các đơn vị có liên quan.	Danh mục ý kiến, kiến nghị của doanh nghiệp cần phải trả lời; nội dung trả lời từng ý kiến.	01/07/2015	10/09/2015	
4	Báo cáo kết quả rà soát quỹ đất ngoài khu công nghiệp để đáp ứng mặt bằng cho doanh nghiệp có nhu cầu sử dụng đất cho sản xuất, kinh doanh.	Sở Tài nguyên và Môi trường	UBND các huyện, thị xã	Báo cáo UBND tỉnh tổng diện tích quỹ đất sạch và thông báo rộng rãi để doanh nghiệp biết.	01/07/2015	10/09/2015	

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian bắt đầu	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
5	Tổng hợp nhu cầu sử dụng mặt bằng của doanh nghiệp, quỹ đất trong khu, cụm công nghiệp	Ban quản lý Khu công nghiệp tỉnh	Các cụm công nghiệp	- Tổng diện tích quỹ đất trong khu, các cụm công nghiệp và tổng nhu cầu của doanh nghiệp. - Công khai diện tích đất chưa sử dụng, đơn giá thuê đất, thủ tục thuê đất tại thời điểm để các doanh nghiệp biết.	01/04/2015	15/09/2015	
6	Trình UBND tỉnh kế hoạch tổ chức Hội nghị đối thoại doanh nghiệp Quý III.	Sở Kế hoạch và Đầu tư		Nội dung, địa điểm, số lượng đại biểu, tham dự		20/09/2015	
7	UBND tỉnh tổ chức Hội nghị đối thoại doanh nghiệp Quý III.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện thị xã; Ngân hàng nhà nước tỉnh, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, Hội doanh nghiệp trẻ tỉnh, Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Doanh nghiệp, nhà đầu tư			30/09/2015	
HỘI NGHỊ ĐỐI THOẠI VỚI DOANH NGHIỆP QUÝ IV							
1	Trả lời các ý kiến, kiến nghị của doanh nghiệp tại lần đối thoại ở Quý III và các nhiệm vụ khác do UBND tỉnh giao.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện thị xã; Ngân hàng nhà nước tỉnh, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, Hội doanh nghiệp trẻ tỉnh, Trung tâm Xúc tiến đầu tư và các đơn vị có liên quan	Văn bản trả lời ý kiến, kiến nghị doanh nghiệp của UBND tỉnh.	01/10/2015	10/12/2015	

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian bắt đầu	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
2	Tổng hợp, báo cáo kết quả xử lý những khó khăn vướng mắc của doanh nghiệp trong lần đối thoại Quý III.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện thị xã; Ngân hàng nhà nước tỉnh, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, Hội doanh nghiệp trẻ tỉnh, Trung tâm Xúc tiến đầu tư và các đơn vị có liên quan.	Danh mục ý kiến, kiến nghị của doanh nghiệp đã xử lý, chưa được giải quyết; nguyên nhân chưa xử lý.	20/07/2015	10/12/2015	
3	Tổ chức lấy ý kiến và kiến nghị của doanh nghiệp trong quý, cũng như việc trả lời doanh nghiệp.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện thị xã; Ngân hàng nhà nước tỉnh, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, Hội doanh nghiệp trẻ tỉnh, Trung tâm Xúc tiến đầu tư và các đơn vị có liên quan.	Danh mục ý kiến, kiến nghị của doanh nghiệp cần phải trả lời; nội dung trả lời từng ý kiến.	01/07/2015	10/12/2015	
4	Báo cáo kết quả rà soát quỹ đất ngoài khu công nghiệp để đáp ứng mặt bằng cho doanh nghiệp có nhu cầu sử dụng đất cho sản xuất, kinh doanh.	Sở Tài nguyên và Môi trường	UBND các huyện, thị xã	Báo cáo UBND tỉnh tổng diện tích quỹ đất sạch và thông báo rộng rãi để doanh nghiệp biết.	01/10/2015	10/12/2015	
5	Tổng hợp nhu cầu sử dụng mặt bằng của doanh nghiệp, quỹ đất trong khu, cụm công nghiệp	Ban quản lý Khu công nghiệp tỉnh	Các cụm công nghiệp	- Tổng diện tích quỹ đất trong khu, các cụm công nghiệp và tổng nhu cầu của doanh nghiệp. - Công khai diện tích đất chưa sử dụng, đơn giá thuê đất, thủ tục thuê đất tại thời điểm để các doanh nghiệp biết.	01/10/2015	15/12/2015	

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian bắt đầu	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
6	Trình UBND tỉnh kế hoạch tổ chức Hội nghị đối thoại doanh nghiệp Quý IV.	Sở Kế hoạch và Đầu tư		Nội dung, địa điểm, số lượng đại biểu, tham dự		20/12/2015	
7	UBND tỉnh tổ chức Hội nghị đối thoại doanh nghiệp Quý IV.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện thị xã, tỉnh, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, Hội doanh nghiệp trẻ tỉnh, Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Doanh nghiệp, nhà đầu tư			30/12/2015	